TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 144/2024/QĐST-HNGĐ	*Lấp Vò, ngày 20 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 254/2024/TLST- HNGĐ, ngày 12 tháng 9 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Danh P, sinh năm 1994; Địa chỉ: KDC C Lô B, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn D, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số C, ấp T, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Danh P và anh Huỳnh Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Danh P và anh Huỳnh Văn D tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Giao con chung tên Huỳnh Trung N, sinh ngày 04/11/2009 và Huỳnh Tuấn K, sinh ngày 17/8/2008 cho anh Huỳnh Văn D trực tiếp nuôi dưỡng (Cháu Huỳnh Trung N và Huỳnh Tuấn K hiện đang do anh D nuôi dưỡng).

Anh Huỳnh Văn D không yêu cầu chị Danh P có nghĩa vụ đóng góp (Cấp dưỡng) nuôi con chung là cháu Huỳnh Trung N và Huỳnh Tuấn K.

Sau khi ly hôn, anh Huỳnh Văn D cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Danh P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Huỳnh Trung N và Huỳnh Tuấn K. Chị Danh P không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh Huỳnh Văn D.

2.3. Về chia tài sản: Chị Danh P và anh Huỳnh Văn D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Danh P và anh Huỳnh Văn D thống nhất không có; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Danh P tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn; nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị P đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0015008, ngày 12/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Chị P được nhận lại tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã B
(GCNKH số 64 ngày ĐK 20/5/2013)
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

(Đã ký)

Trần Hiến Cương